

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**NGUYỄN XUÂN TƯỜNG**

**HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN QUẢN LÝ  
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Mã số: 60.34.04.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. NGUYỄN VĂN CÔNG**

**THÁI NGUYÊN - 2013**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan rằng, công trình nghiên cứu này là của riêng tôi. Những số liệu, thông tin và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ bất cứ một luận văn nào.

Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

**Tác giả Luận văn**

**Nguyễn Xuân Tường**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành tốt luận văn này, ngoài những cố gắng, nỗ lực của bản thân, tôi đã nhận được rất nhiều sự quan tâm, giúp đỡ của Ban lãnh đạo Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên, Khoa Sau Đại học, BQL (BQL) các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Phú Thọ và các Sở, Ban, ngành của tỉnh Phú Thọ. Nhân dịp hoàn thành luận văn này, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và chân thành tới sự quan tâm giúp đỡ quý báu đó.

Tôi xin được trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ và hướng dẫn tận tình của các thầy cô Khoa Sau Đại học. Đặc biệt tôi xin bày tỏ lòng biết ơn, sự kính trọng sâu sắc tới Giáo sư - Tiến sỹ Nguyễn Văn Công, người đã tận tình chỉ bảo, trực tiếp hướng dẫn tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn BQL các KCN tỉnh Phú Thọ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ, Huyện ủy Thanh Thủy và các Sở, Ban, ngành của tỉnh Phú Thọ đã tận tình giúp đỡ và tạo mọi điều kiện tốt nhất để tôi học tập và thực hiện luận văn này.

Trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện luận văn này, tôi đã nhận được rất nhiều sự quan tâm giúp đỡ, động viên của gia đình, đồng nghiệp, bạn bè. Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ và ghi nhận những tình cảm quý báu đó.

Một lần nữa, tôi xin được trân trọng cảm ơn và chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt tới tất cả mọi người!

**Tác giả Luận văn**

**Nguyễn Xuân Tường**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG VÀ HÌNH.....	vii
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	4
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu.....	5
5. Bố cục của bản luận văn.....	5
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN</b>	
<b>QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP</b> .....	<b>7</b>
1.1. Quản lý và tổ chức bộ máy Ban quản lý các khu công nghiệp.....	7
1.1.1. Quản lý và tổ chức bộ máy quản lý.....	7
1.1.2. Khu công nghiệp và Ban quản lý các khu công nghiệp.....	15
1.1.2.1. Khu công nghiệp và vai trò của các khu công nghiệp.....	15
1.1.2.2. BQL các khu công nghiệp.....	20
1.2. Thực trạng tổ chức bộ máy ban quản lý các khu công nghiệp của một số nước trên thế giới và các tỉnh bạn và bài học kinh nghiệm rút ra cho Phú Thọ.....	23
1.2.1. Thực trạng tổ chức ban quản lý các khu công nghiệp của một số nước trên thế giới và các tỉnh bạn.....	23
1.2.2. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Phú Thọ về tổ chức bộ máy BQL các KCN.....	32
<b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 1</b> .....	<b>34</b>
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN QUẢN</b>	
<b>LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP</b> .....	<b>35</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu.....	35
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	35

2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....	37
2.4. Quá trình điều tra và thu thập dữ liệu .....	37
<b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 2</b> .....	40
<b>Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ</b> .....	41
3.1. Tổng quan về tỉnh Phú Thọ và các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ .....	41
3.1.1. Tổng quan về tỉnh Phú Thọ.....	41
3.1.2. Lịch sử hình thành và phát triển các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ.....	46
3.2. Thực trạng tổ chức bộ máy Ban Quản lý các KCN tỉnh Phú Thọ .....	50
3.2.1. Đặc điểm các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ có ảnh hưởng đến tổ chức bộ máy Ban Quản lý các khu công nghiệp .....	50
3.2.2. Thực trạng mô hình tổ chức bộ máy Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ hiện nay .....	52
3.2.2.1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BQL .....	52
3.2.2.2. TC bộ máy BQL .....	56
3.2.2.3. Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban .....	58
3.3. Đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ tác động đến hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp .....	64
3.3.1. Thành tựu đạt được .....	64
3.3.2. Tồn tại và nguyên nhân tồn tại.....	66
<b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 3</b> .....	71
<b>Chương 4: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ</b> .....	72
4.1. Mục tiêu và cơ sở hoàn thiện tổ chức bộ máy Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ .....	72
4.1.1. Mục tiêu hoàn thiện.....	72
4.1.2. Cơ sở hoàn thiện.....	73
4.2. Giải pháp hoàn thiện TC bộ máy Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ .....	75
4.2.1. Phân định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý.....	75

4.2.2. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Ban .....	79
4.2.3. Phân công trách nhiệm trong Ban Lãnh đạo .....	82
4.2.4. Tổ chức lại các bộ phận chức năng và các đơn vị trực thuộc .....	83
4.3. Điều kiện, qui trình và những khó khăn trong quá trình thực hiện các giải pháp hoàn thiện tổ chức bộ máy Ban Quản lý các khu công nghiệp Phú Thọ .....	90
4.3.1. Điều kiện thực hiện .....	90
4.3.1.1. Về phía BQL các KCN tỉnh Phú Thọ.....	90
4.3.1.2. Về phía các cơ quan quản lý nhà nước.....	92
4.3.2. Qui trình thực hiện giải pháp hoàn thiện.....	93
4.3.3. Những khó khăn trong quá trình thực hiện giải pháp hoàn thiện .....	94
<b>KẾT LUẬN CHƯƠNG 4</b> .....	96
<b>KẾT LUẬN</b> .....	97
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	99
<b>PHỤ LỤC</b> .....	101

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BQL:	Ban quản lý
KCN:	Khu công nghiệp
KKT:	Khu kinh tế
TC:	Tổ chức

## **DANH MỤC CÁC BẢNG VÀ HÌNH**

Bảng 1.1: Một số chỉ tiêu của các KCN toàn quốc.....	18
Bảng 1.2: Số lượng dự án và nguồn vốn đầu tư vào các KCN.....	19
Bảng 3.1: Danh mục các KCN tỉnh Phú Thọ.....	48
Bảng 3.2: Vị trí các KCN tỉnh Phú Thọ.....	51
Hình 1.1: Sơ đồ TC bộ máy BQL các KCN tỉnh Bình Dương.....	27
Hình 1.2: Sơ đồ TC bộ máy BQL các KCN tỉnh Thái Bình.....	30
Hình 1.3: Sơ đồ TC bộ máy BQL các KCN tỉnh Hà Nam.....	31
Hình 3.1: Bản đồ quy hoạch phát triển giao thông tỉnh Phú Thọ.....	43
Hình 3.2: Cơ cấu kinh tế của tỉnh Phú Thọ năm 2015.....	46
Hình 3.3. Cơ cấu kinh tế tỉnh Phú Thọ.....	47
Hình 3.4: Số lượng dự án và nguồn vốn FDI vào các KCN Phú Thọ.....	49
Hình 3.5: Cơ cấu doanh nghiệp đã đi vào hoạt động theo ngành.....	50
Hình 3.6: Bản đồ quy hoạch phát triển các KCN Phú Thọ đến 2020.....	51
Hình 3.7: Sơ đồ cơ cấu TC BQL các KCN tỉnh Phú Thọ.....	57
Hình 4.1: Sơ đồ hoàn thiện cơ cấu TC BQL các KCN tỉnh Phú Thọ.....	81



## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Phát triển KCN có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển công nghiệp, góp phần thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Các Nghị quyết của Đảng ta tại các kỳ Đại hội từ năm 1986 đến nay đã hình thành hệ thống các quan điểm nhất quán về phát triển KCN, khu chế xuất; khẳng định vai trò của KCN, khu chế xuất là một trong những nền tảng quan trọng để thực hiện mục tiêu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Phát triển các KCN còn là một trong những phương hướng quan trọng nhằm thu hút các nguồn lực để phát triển công nghiệp, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta. Các KCN ở Việt Nam ra đời cùng với đường lối đổi mới mở cửa do Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986 khởi xướng. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X đã xác định “Hoàn chỉnh quy hoạch phát triển các khu, cụm, điểm công nghiệp trên cả nước; hình thành các vùng công nghiệp trọng điểm; gắn việc phát triển sản xuất với bảo đảm các điều kiện sinh hoạt cho người lao động. Chuyển các cơ sở công nghiệp trong nội thành, nội thị, gần khu đông dân cư không bảo đảm tiêu chuẩn môi trường vào các KCN tập trung hoặc các vùng ít dân cư...”[15].

Tại Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XI mới đây cũng đã định hướng trong thời gian tới là “Cơ cấu lại sản xuất công nghiệp cả về ngành kinh tế kỹ thuật, vùng và giá trị mới... Phát huy hiệu quả các khu, cụm công nghiệp và đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hình thức cụm, nhóm sản phẩm tạo thành các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn và hiệu quả cao; hoàn thành việc xây dựng các khu công nghệ cao và triển khai xây dựng một số khu nghiên cứu cải tiến kỹ thuật và đổi mới công nghệ. Thực hiện phân bố công nghiệp hợp lý trên toàn lãnh thổ để đảm bảo phát triển cân đối, hiệu quả giữa các vùng...” [16].

Qua 20 năm hình thành và phát triển, hệ thống các KCN và KKT ở Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Tính đến cuối tháng 12/2011, các KCN, khu

chế xuất đã thu hút được 4.681 dự án trong nước còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư xấp xỉ 420 nghìn tỷ đồng và 4.113 dự án có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 59,6 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư trong và ngoài nước vào KCN tương đương 80 tỷ USD; Tổng diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê của các KCN đang vận hành khoảng 30.000 ha, trong đó đã cho thuê được 19.300 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 65% [3].

Tại các địa phương đã hoàn thành việc xây dựng KCN, khu chế xuất, kết cấu hạ tầng trong và ngoài KCN, khu chế xuất được đầu tư đồng bộ và hiện đại đã góp phần đáng kể hiện đại hoá hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần thay đổi diện mạo của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đẩy mạnh thu hút đầu tư vào KCN, khu chế xuất.

Theo Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ, đến năm 2015, dự kiến thành lập mới 115 KCN và mở rộng 276 KCN với tổng diện tích gần 32.000 ha, sau một thời gian thực hiện quyết định, một số KCN đã thành lập và một số KCN đã được bổ sung vào quy hoạch phát triển KCN đến năm 2020, số KCN quy hoạch thành lập đến năm 2020 là 209 KCN với tổng diện tích 64.310 ha.

Thực tế quá trình xây dựng và phát triển các KCN, KKT Việt Nam trong gần 20 năm đã qua cho ta thấy những đóng góp quan trọng của KCN, KKT trong thu hút đầu tư, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động các địa phương trên cả nước theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Các KCN và KKT đã thu hút được rất nhiều các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới vào đầu tư. Những đóng góp tích cực của KCN, KKT vào phát triển kinh tế, xã hội gần 20 năm qua đã khẳng định đường lối chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển các KCN, KKT.

Phú Thọ là một tỉnh nghèo, một tỉnh miền núi phía Tây Bắc Việt Nam và giữ vị trí địa lý trung tâm của vùng, là cửa ngõ phía Tây Bắc của Thủ đô Hà Nội, cầu nối vùng Tây Bắc với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, là tỉnh có truyền thống về phát triển công nghiệp với trung tâm công nghiệp Việt Trì được